

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường cơ sở

Kết quả giao dịch thị trường cơ sở

	VNINDEX	HNXINDEX
Điểm số	979.36	101.40
Thay đổi (%)	-0.48%	-0.90%
KLGD (triệu CP)	186.47	31.30
GTGD (tỷ VND)	4479	415
Số mã tăng	85	52
Số mã giảm	220	84
Số mã đứng giá	99	230

Kết quả giao dịch HDTL chỉ số VN30

Hợp đồng	Chỉ số	Thay đổi (%)	KLGD (Tỷ VND)	OI (Hợp đồng)
VN30F2003	881.1	-0.44%	25	99
VN30F1912	883.5	0.00%	53	445
VN30F1910	884.0	-0.11%	287	735
VN30F1909	883.1	-0.33%	36,193	16,397
Tổng			36,558	17,676

Tâm điểm nhóm ngành trong ngày

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Thiết bị gia dụng	3.10%	RAL, GDT, DQC...
Phần mềm	1.10%	FPT, SRA, VLA...
Khách sạn	1.10%	VNG, OCH, SGH, DAH...
Containers & Đóng gói	1.10%	INN, SVI, MCP, SDG...
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược	0.40%	DPM, DCM, DGC, CSV...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Bảo hiểm phi nhân thọ	-2.40%	PVI, BIC, BMI, PGI...
Khai khoáng	-2.60%	KSB, HGM, BMC, DHM...
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	-3.00%	PVS, PVD, PVB, PVC...
Sản xuất giấy	-3.70%	DHC, HAP, CAP, VID...
Nhựa, cao su & sợi	-4.70%	PHR, AAA, DPR, HRC...

Tâm điểm nhóm ngành trong tuần

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Containers & Đóng gói	4.40%	INN, SVI, MCP, SDG...
Thực phẩm	2.50%	VNM, MSN, SBT, KDC...
Phân phối hàng chuyên dụng	2.30%	MWG, FRT, DGW, COM..
Thiết bị điện	2.30%	GEX, LGC, THI, AME...
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	2.00%	GMD, PHP, DL1, AST...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Dịch vụ Máy tính	-3.20%	CMG, UNI, TST...
Bảo hiểm phi nhân thọ	-3.90%	PVI, BIC, BMI, PGI...
Khai khoáng	-4.30%	KSB, HGM, BMC, DHM...
Sản xuất giấy	-4.30%	DHC, HAP, CAP, VID...
Nhựa, cao su & sợi	-6.70%	PHR, AAA, DPR, HRC...

Tâm điểm nhóm ngành trong tháng

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Phần mềm	11.90%	FPT, SRA, VLA...
Lốp xe	9.70%	DRC, CSM, SRC, VKC...
Máy công nghiệp	9.20%	REE, SRF, CTB, L10...
Đồ uống & giải khát	7.80%	VCF, NAF, SCD, CTP...
Thiết bị điện	7.60%	GEX, LGC, THI, AME...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Thiết bị viễn thông	-4.40%	ST8, SAM, ELC, SMT...
Khách sạn	-5.00%	VNG, OCH, SGH, DAH...
Nhựa, cao su & sợi	-10.40%	PHR, AAA, DPR, HRC...
Sản xuất giấy	-11.60%	DHC, HAP, CAP, VID...
Hàng May mặc	-15.20%	STK, TCM, TNG, FTM...

Thị trường có phiên giảm điểm với thanh khoản duy trì gần mức thấp nhất năm 2019. Khối ngoại mua ròng và chủ yếu tập trung vào giao dịch thỏa thuận PVI. Độ rộng thị trường nghiêng về phía các cổ phiếu giảm giá.

Trên sàn HSX, đa số cổ phiếu Bluechips giảm giá trong phiên hôm nay như BVH, GAS, HPG, MSN, PLX, VHM, VCS, VRE... khiến thị trường mất đi lực đỡ. Nỗ lực của MWG, PNJ, VNM, VCB, FPT, REE, BVH là không đủ giúp thị trường tránh khỏi phiên giảm sâu. Rổ VN30 có 06 mã cổ phiếu tăng giá và 20 mã giảm giá. Sàn HNX diễn biến tiêu cực hơn do thiếu vắng sự hỗ trợ của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn.

Nhóm khu công nghiệp NTC, SIP, SZL, SZC, BCM, BAX... bị chốt lời mạnh và không ít mã giảm sàn. Tương tự, các cổ phiếu bất động sản cũng chịu áp lực bán mạnh và DPG, HDC, ITC, CTI, NVL, NTL, NDN, DXG... đều giảm sâu. Các cổ phiếu "họ Viettel" như CTR, VTK, VGI cũng giảm mạnh, ngoại trừ VTP tăng nhẹ 100 đồng..

Thị trường Hợp đồng tương lai chỉ số VN30

Thanh khoản toàn thị trường và OI đồng loạt giảm mạnh trở lại gần mức thấp nhất năm 2019. Giao dịch tiếp tục tập trung hầu như toàn bộ ở kỳ hạn 01 tháng - F1909.

Các hợp đồng biến động theo thị trường chung. Do đó, độ lệch trung bình của các hợp đồng với VN30 Index thay đổi không đáng kể, khoảng cách từ -5.87 điểm đến -7.87 điểm.

Điểm tin ngày

Thanh khoản trong hệ thống ngân hàng trong tuần giao dịch 26/08 – 30/08 có dấu hiệu căng thẳng khi lãi suất liên ngân hàng các kỳ hạn đều tăng mạnh và NHNN đã sử dụng nghiệp vụ mua kỳ hạn nhằm hỗ trợ thanh khoản tạm thời. Cụ thể, lãi suất liên ngân hàng kỳ hạn qua đêm đóng cửa tuần ở mức 4.0% (+1.114% wow); lãi suất kỳ hạn 1 tuần là 3.98% (+1.103%); 2 tuần là 4.02% (+1.006%) so với phiên ngày 23/08. Trong khi đó, lãi suất liên ngân hàng đối với USD tiếp tục giảm, hiện ở mức 2.28 – 2.38% cho kỳ hạn qua đêm và 1 tuần. Chênh lệch lãi suất VND – USD tiếp tục tăng lên mức 1.7%.

Trên hoạt động thị trường mở, NHNN không chào thầu tín phiếu và có 18,000 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn. Như vậy, lượng tín phiếu NHNN lưu hành trên thị trường hiện đang ở mức 0. Trong khi đó, hoạt động mua kỳ hạn lần đầu tiên được sử dụng liên tục trong tuần. NHNN chào thầu 26,000 tỷ đồng trong cả tuần, kỳ hạn 7 ngày, lãi suất 4.75%/năm. Các tổ chức tín dụng hấp thụ được 13,134 tỷ đồng. Như vậy, NHNN bơm ròng tổng cộng 31,133 tỷ đồng ra thị trường thông qua nghiệp vụ thị trường mở trong tuần qua. Việc cân đối vốn trong hệ thống tuần qua bị thiếu hụt theo chúng tôi đánh giá chỉ mang tính tạm thời khi giai đoạn cuối tháng nhu cầu vốn thường tăng cao.

Trên thị trường trái phiếu sơ cấp, Kho bạc Nhà nước huy động thành công 2950/3000 tỷ đồng trái phiếu chính phủ gọi thầu. Lượng TPCP gọi thầu trong phiên này tiếp tục giảm mạnh so với tháng 7, tuy nhiên tỷ lệ trúng thầu luôn duy trì ở mức trên 90%, cho thấy nhu cầu hấp thụ TPCP từ các tổ chức vẫn còn rất lớn. TPCP

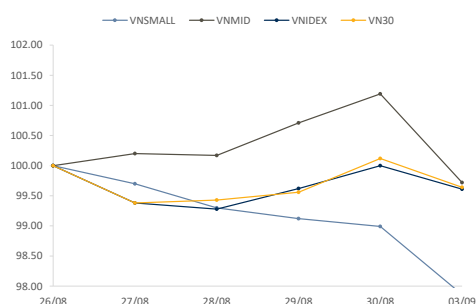
Top cổ phiếu tác động VN30

Top mã đóng góp tích cực nhất	Điểm số
VNM	0.71
FPT	0.45
MWG	0.28
Top mã đóng góp tiêu cực nhất	Điểm số
HPG	-1.27
MSN	-0.91
MBB	-0.53

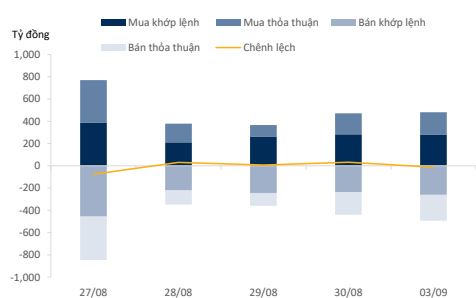
Top cổ phiếu tác động VNINDEX

Top mã đóng góp tích cực nhất	Điểm số
VNM	0.51
FPT	0.12
VCB	0.11
Top mã đóng góp tiêu cực nhất	Điểm số
VIC	-0.49
MSN	0.48
GAS	-0.45

Biến động nhóm cổ phiếu



Diễn biến giao dịch khối ngoại sàn HSX



Top cổ phiếu mua/bán ròng khối ngoại

Mã	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị mua ròng
VNM	58.97%	714,465,706	55,718,120,000
NVL	7.42%	290,668,743	8,862,270,000
VCB	23.87%	227,208,164	6,872,510,000
BID	3.27%	913,795,041	5,461,720,000
KBC	24.89%	113,872,742	4,600,140,000
Mã	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị bán ròng
HPG	37.73%	309,946,204	-7,704,730,000
TNA	13.58%	12,252,144	-7,887,980,000
E1VFN:	97.94%	8,904,100	-9,806,467,000
VRE	32.27%	389,621,083	-9,974,110,000
VJC	18.64%	61,540,740	-31,382,780,000

kỳ hạn dài 10 và 15 năm được huy động toàn bộ khối lượng gọi thầu với lợi suất trúng thầu ở kỳ hạn giảm nhẹ từ 2 – 4 bps.

Thị trường ngoại tệ trong tuần qua đi ngang, ngoại trừ tỷ giá trung tâm. Tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 23,133 VND/USD, tăng 6 đồng so với cuối tuần trước đó. Tỷ giá liên ngân hàng chốt tuần 30/8, giao dịch ở mức tương đương mức tỷ giá “sàn” NHNN kỳ vọng, 23,200 VND/USD. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng nhẹ khoảng 10 – 20 đồng trong tuần qua và giao dịch trong khoảng 23,210 – 23,240.

Trong tuần này, lãi suất liên ngân hàng được dự báo sẽ giảm nhẹ khi giai đoạn cuối tháng đã qua và tỷ giá sẽ có xu hướng tăng nhẹ khi chỉ số DXY có xu hướng tăng liên tục trong những ngày qua. Tuy nhiên, chúng tôi nhìn nhận xu hướng tăng của DXY sẽ không kéo dài khi cuộc họp FOMC tháng 9 sẽ được tổ chức vào tuần sau và thị trường đang đặt cược 100% vào khả năng Fed sẽ giảm lãi suất lần thứ 2 trong năm nay.

Chỉ số PMI của Việt Nam trong tháng 8 giảm xuống mức thấp nhất 6 tháng qua dưới tác động từ căng thẳng thương mại Mỹ - Trung và nhu cầu khách hàng giảm. PMI tháng 8/2019 đạt 51.4 điểm, giảm mạnh từ mức 52.6 điểm của tháng 7, cho thấy mức cải thiện điều kiện kinh doanh nhìn chung yếu hơn. Tuy nhiên, điểm tích cực là lĩnh vực sản xuất vẫn nằm trong vùng tăng trưởng (trên 50 điểm) tháng thứ 45 liên tiếp và chi phí đầu vào chỉ tăng nhẹ và với tốc độ chậm nhất trong bảy tháng, từ đó giúp giá bán hàng tiếp tục giảm.

Tình trạng yếu kém trong tháng 8 tập trung ở các nhà sản xuất hàng hóa đầu tư cơ bản, nơi có các điều kiện hoạt động giảm sút. Điều này trái ngược với tình trạng tiếp tục cải thiện trong lĩnh vực hàng hóa tiêu dùng và hàng hóa trung gian. Tốc độ tăng sản lượng ngành sản xuất trong tháng 8 là yếu nhất trong thời kỳ tăng trưởng kéo dài 21 tháng vừa qua. Trong khi số lượng đơn đặt hàng mới tăng đã hỗ trợ cho sản lượng ở một số công ty, những công ty khác lại báo cáo nhu cầu khách hàng yếu đi và sự suy giảm do căng thẳng thương mại Mỹ - Trung gây ra.

Trong khu vực ASEAN, các điều kiện hoạt động tại các công ty sản xuất trong tháng 8 đã suy giảm với tốc độ nhanh nhất kể từ tháng 11/2015, khi số lượng đơn đặt hàng mới và sản lượng đã ảnh hưởng lên kết quả chỉ số. PMI đã tiếp tục nằm dưới ngưỡng 50 điểm, sau khi giảm từ 49.5 điểm của tháng 7 xuống 48.9 điểm trong tháng 8 báo hiệu sức khỏe của lĩnh vực sản xuất ASEAN tiếp tục suy giảm với tốc độ nhanh nhất kể từ cuối năm 2015.

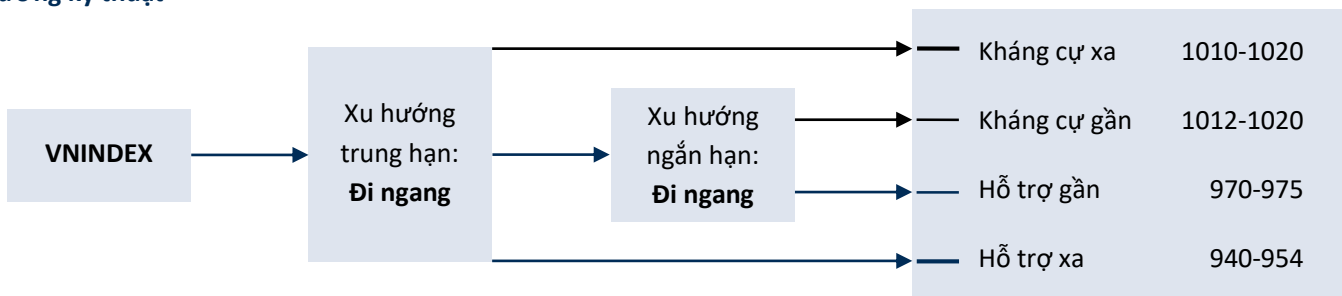
Thái Thị Việt Trinh – Chuyên viên vĩ mô – trinhttv@kbsec.com.vn

QUAN ĐIỂM & CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

VNINDEX



Xu hướng kỹ thuật



Quan điểm đầu tư

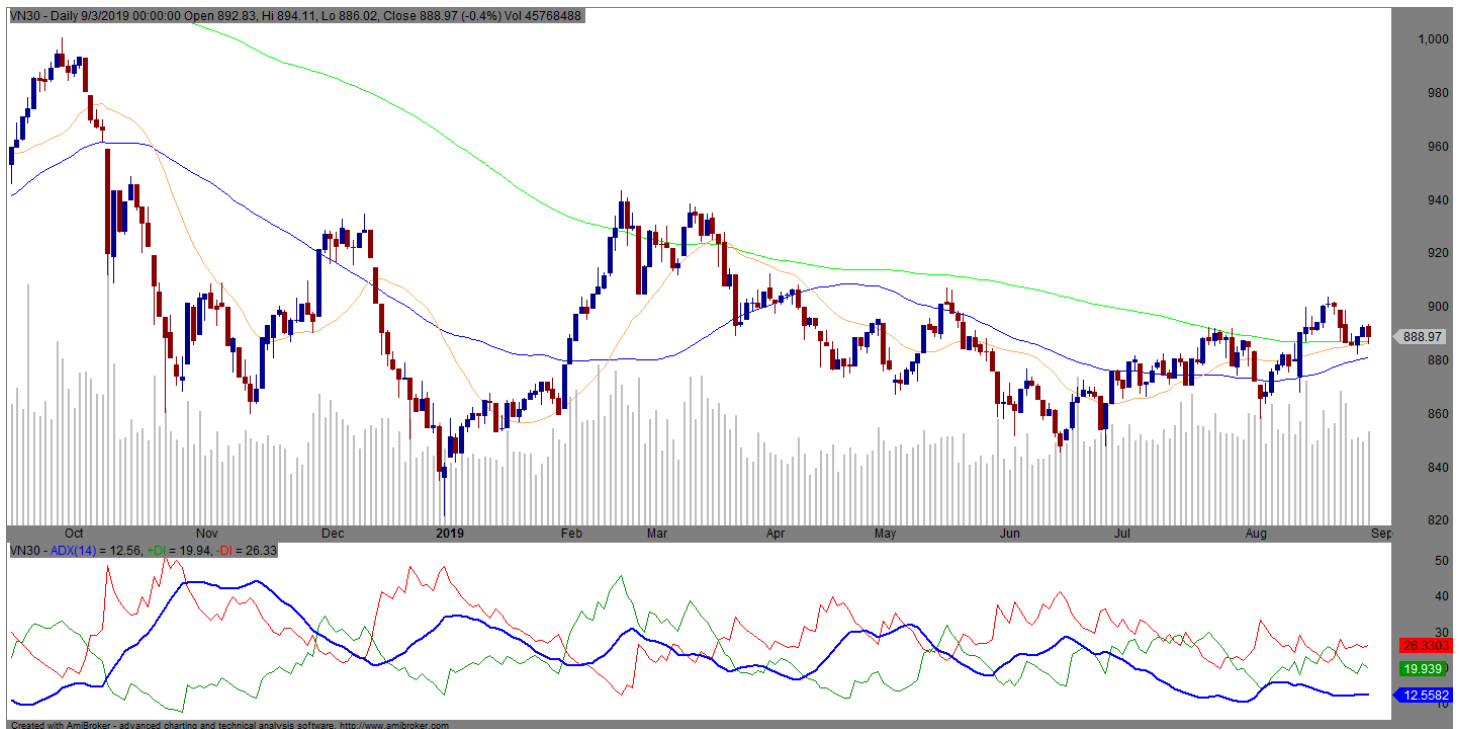
Lực cầu của khối ngoại với VNM tiếp tục gia tăng cùng với đà hồi phục của bộ ba cổ phiếu FPT-MWG-PNJ đã hỗ trợ tốt cho thị trường trong nửa đầu phiên giao dịch. Tuy nhiên, nhóm cổ phiếu khu công nghiệp đảo chiều với khá nhiều mã giảm hết biên độ đã tác động tiêu cực đến tâm lý thị trường khiến các chỉ số suy yếu về cuối phiên.

Về mặt kỹ thuật, VN Index vẫn giao dịch giằng co phía dưới khoảng trống giá, được tạo ra từ ngày 26/08, và ngay trên ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn hợp thành bởi 02 đường MA20-50 với hệ thống chỉ báo động lượng xu hướng cân bằng. Nhà đầu tư được khuyến nghị chỉ mở lại một phần các vị thế ngắn hạn, thực hiện kê lệnh ở các vùng giá thấp và tập trung vào các mã đang tăng tốt hơn thị trường chung.

Đặng Thanh Thế – Trưởng nhóm chiến lược – thedt@kbsec.com.vn

QUAN ĐIỂM & CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI CHỈ SỐ VN30

VN30



Chiến lược đầu tư

Dòng tiền tập trung tại các cổ phiếu vốn hoá lớn tiếp tục củng cố ưu thế của VN30 Index so với thị trường chung. Tuy nhiên, khối lượng tăng khá nhanh tại các phiên giảm giá đã khiến xu hướng tăng giá của VN30 Index trở lên thiếu vững chắc.

Các hợp đồng tiếp tục củng cố trạng thái cân bằng ngắn hạn tại vùng điểm hiện tại. Tuy nhiên, cả khối lượng giao dịch và trạng thái mở OI đều giảm xuống gần mức thấp nhất năm 2019 hàm ý thị trường có thể xuất hiện nhịp biến động mạnh khi vùng cân bằng này bị phá vỡ. Nhà đầu tư được khuyến nghị chỉ tập trung vào các giao dịch trading ngắn trong ngày, linh hoạt đóng/mở trạng thái tại các vùng kháng cự/hỗ trợ gần trên khung giờ..

KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THAM KHẢO

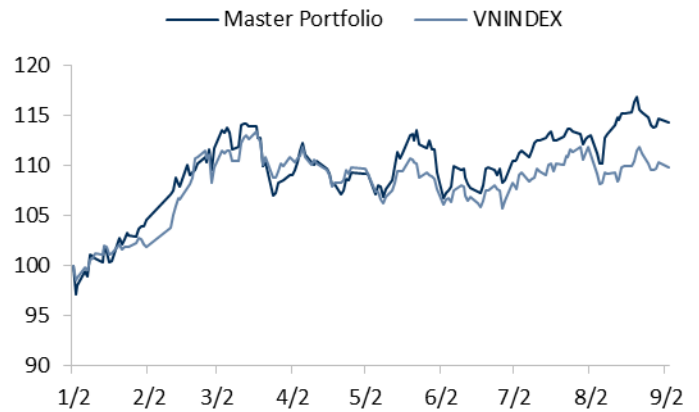
Tiêu chí đầu tư

(1) Danh mục 10 mã cổ phiếu đầu tư trung hạn (thời gian nắm giữ tối thiểu 3 tháng) nhưng có thể linh hoạt phụ thuộc biến động thị trường.

(2) Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%.

(3) Danh mục giả lập cố định tỷ trọng cổ phiếu là 100% (tỷ trọng mỗi cổ phiếu trong danh mục bằng nhau) với mục đích so sánh với biến động chỉ số VNINDEX. NĐT cần kết hợp thêm với xu hướng thị trường chung để phân bổ tỷ trọng và quản trị rủi ro.

So sánh hiệu quả danh mục đầu tư và VNINDEX



Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa	Tăng/giảm trong phiên	Tăng/giảm lũy kế	Điểm nhấn đầu tư
MWG	8/9/2019	117.6	0.6%	4.1%	<ul style="list-style-type: none"> - MWG đã tìm ra được hướng đi phù hợp với chiến lược phát triển đúng đắn, đồng thời, MWG đã thành công trong việc tìm ra công thức phát triển cho BHX và phương án tối ưu hóa doanh thu cho chuỗi cửa ĐMX và TGDD cũng như phát triển các mảng kinh doanh mới như đồng hồ, mắt kính. - Chuỗi bán lẻ thực phẩm và hàng tiêu dùng ghi nhận tăng trưởng doanh thu ấn tượng với 206% YoY cho 6 tháng 2019 với doanh thu trung bình trên từng cửa hàng đạt 1.5 tỷ đồng/tháng. Trong năm nay, BHX đặt mục tiêu mở rộng mạng lưới, tăng doanh thu trên mỗi cửa hàng, cải thiện biên lợi nhuận gộp và hòa vốn tại cửa hàng và trung tâm phân phối vào cuối năm. - Trong dài hạn, Bách hóa Xanh (BHX) đặt mục tiêu chiếm 10-15% thị phần của thị trường bán lẻ thực phẩm ước tính có quy mô 50 – 70 tỷ USD bằng cách nâng số cửa hàng lên 8,000 – 12,000 cửa hàng trên toàn quốc. Hiện tại, chuỗi BHX đang tập trung tại TP.HCM và các tỉnh lân cận với 600 cửa hàng và dự kiến hướng tới mốc 800-900 cửa hàng vào cuối năm 2019.
NLG	6/3/2019	30	-0.7%	2.4%	<ul style="list-style-type: none"> - NLG duy trì vị thế dẫn đầu trong phát triển nhà ở phân khúc trung cấp và vừa túi tiền với các dòng sản phẩm chính là Ehome, Valora và Flora. Bên cạnh đó, NLG còn hợp tác thành công với các đối tác Nhật Bản có tiềm lực tài chính mạnh để triển khai các Khu đô thị (KĐT) quy mô lớn - Tình tài chính lành mạnh với tỷ lệ nợ vay thấp nhờ tiếp cận tốt dòng vốn đầu tư từ các NĐT nước ngoài. Trong năm 2018-2019, Nam Long tích lũy được các quỹ đất mới có tổng diện tích lên

					tới 236.5ha tại các tỉnh Đồng Nai và Hải Phòng. Đây đều là những quỹ đất có tiềm năng phát triển trong tương lai.
BVH	5/6/2019	75.5	-0.7%	3.6%	<ul style="list-style-type: none"> - Giải tỏa gánh nặng dự phòng toán học. Chính phủ mới đây đã ban hành Thông tư 1/2019/TT-BTC cho phép các công ty bảo hiểm nhân thọ áp dụng mức chiết khấu ít thận trọng hơn đối với dự phòng. Thông tư được ban hành trong tháng 1 và có hiệu lực từ ngày 16/02. Động thái này dự kiến sẽ giảm nợ phải trả và tăng giá trị sổ sách, qua đó giúp giảm tỷ lệ PB báo cáo của BVH. - Duy trì lợi thế cạnh tranh nhờ tiếp tục tập trung vào mở rộng mạng lưới đại lý thay vì kênh bancassurance. Chiến lược này khác với chiến lược của các công ty bảo hiểm nhân thọ nước ngoài là đẩy mạnh các thương vụ bancassurance độc quyền dài hạn. - Hơn 12 triệu cổ phiếu ESOP được giải tỏa đầu tháng 5/2019 khiến nguồn cung tăng mạnh tác động tiêu cực đến diễn biến giá cổ phiếu, giúp giá BVH về mặt bằng hấp dẫn hơn
PLX	5/6/2019	60.7	-1.3%	3.9%	<ul style="list-style-type: none"> - Trong ngắn-trung hạn, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh cốt lõi của PLX được đánh giá sẽ duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định, sát với tốc độ gia tăng tiêu thụ xăng dầu trong nước khoảng 5% (PLX hiện đang chiếm 48% thị phần xăng dầu trong nước). - Về dài hạn, triển vọng của PLX đến từ chiến lược bổ sung các dịch vụ giá trị gia tăng thông qua hệ thống các trạm xăng. Hiện các trạm xăng của PLX đã bán bảo hiểm cho các phương tiện vận tải, thẻ mua xăng dầu, dịch vụ chăm sóc oto xe máy. Ngoài ra, PLX đang nghiên cứu thành lập chuỗi cửa hàng tiện lợi với số lượng mặt hàng có thể lên tới 2.500 sản phẩm tại các trạm xăng. - Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn hoạt động ổn định dự kiến sẽ giúp giảm hàng tồn kho và rủi ro ngoại hối từ năm 2019. Nhà máy này hoạt động ổn định từ năm 2019 trở đi sẽ là nguồn cung ổn định cho PLX với thời gian và quãng đường vận chuyển ngắn hơn so với hàng nhập khẩu - Kỳ vọng lợi nhuận bất thường từ thương vụ hợp nhất HDBank-PGBank
PNJ	3/22/2019	82.4	0.2%	9.3%	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng trưởng doanh số bán lẻ trang sức vẫn duy trì ở mức cao khi cả số lượng lẫn giá trị đơn hàng đều tăng. Trong năm 2018, doanh số trang sức bán lẻ của PNJ tăng mạnh 41%, được củng cố bởi mức tăng ước tính 34% của số lượng giao dịch và mức tăng 5% của giá trị mua trung bình. - Với ưu thế tận dụng, khai thác cơ sở khách hàng hiện hữu, mảng đồng hồ phụ kiện thời trang của PNJ hội tụ đủ điều kiện để thành công do thị trường đồng hồ đeo tay Việt Nam mặc dù giá trị cao nhưng hiện đang khá phân mảnh, chưa có doanh nghiệp phân phối quy mô lớn. Ước tính mảng đồng hồ sẽ chiếm khoảng 5% lợi nhuận từ HĐKD của PNJ năm 2022

					<p>- Dòng tiền hoạt động của PNJ âm trong các năm về trước là hệ quả của việc mở rộng hệ thống cửa hàng, tăng lượng tồn kho. Kỳ vọng PNJ sẽ có dòng tiền hoạt động dương bắt đầu từ 2019.</p>
					<p>- NOII sẽ tiếp tục xu hướng tăng trong năm 2019. NFI mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm được chủ yếu dẫn dắt từ mảng bảo hiểm phi nhân thọ thông qua Công ty Bảo hiểm Quân đội (MIC). Ngoài ra, dịch vụ ngân hàng cũng là yếu tố dẫn dắt tăng trưởng với nỗ lực vững chắc nhằm tận dụng cơ sở khách hàng của Viettel và Vingroup.</p> <p>- Tỷ lệ CASA (tiền gửi thanh toán) và gia tăng cho vay bán lẻ (không tính MCredit) là yếu tố dẫn dắt cho sự phát triển của NIM. Dù chi phí huy động có thể tăng nhẹ liên quan đến phát hành giấy tờ có giá trong năm 2019, chúng tôi dự báo tỷ lệ này sẽ vẫn được duy trì ở dưới mức 4% do tỷ lệ CASA mạnh mẽ. Mặt khác, dù tỷ trọng cho vay bán lẻ vẫn tiếp tục gia tăng, con số này vẫn thấp hơn các ngân hàng khác là 36% danh mục cho vay, tạo ra dư địa tăng trưởng cho lợi suất tài sản sinh lời § MCredit vẫn đang nỗ lực chứng tỏ mình nhưng lợi thế huy động vốn làm gia tăng cơ hội thành công. Chúng tôi cho rằng MCredit có thể tăng gấp 3 lần danh mục cho vay trong năm 2018 từ mức cơ sở thấp, đóng góp 1,8% danh mục cho vay hợp nhất. Một nửa lượng vốn huy động hiện tại của MCredit đến từ Shinsei và qua đó mang lại sự linh hoạt đáng kể trong việc theo đuổi thị phần trong thị trường cho vay tiền mặt. MCredit cần dư địa tăng trưởng huy động cao hơn nhiều so với HD Saison trước khi có thể nghĩ đến việc độc lập trong huy động</p>
MBB	12/18/2018	22.8	-1.3%	10.9%	
					<p>- Giá trị ký mới trong 1H2018 của mảng M&E đạt 1,000 tỷ đồng, ước tính giá trị ký mới đạt 3,000 tỷ đồng cho năm 2018. Ước tính doanh thu và lợi nhuận sau thuế mảng M&E đạt lần lượt 2,570 tỷ đồng (+10% yoy) và 308 tỷ đồng (-4.2% yoy). Doanh thu và lợi nhuận mảng ReeTech năm 2018 ước tính đạt 1,132 tỷ đồng (+20% yoy) và 40 tỷ đồng (+7.2% yoy)</p> <p>- Mảng cho thuê văn phòng là mảng có tỷ suất lợi nhuận ròng cao nhất đạt trung bình trên 50%/năm, và đem lại dòng tiền ổn định cho REE. Theo báo cáo của Savills giá cho thuê văn phòng sẽ tiếp tục tăng trưởng 6% trong giai đoạn 2018-2020.</p> <p>- Mảng đầu tư chiến lược vào ngành tiện ích (điện và nước) là mảng đem về dòng tiền cổ tức ổn định dài hạn cho REE. Tính đến thời điểm hiện tại, REE đang sở hữu 696 MW công suất phát điện và 446,200 m³/ngày tại 4 nhà máy nước.</p>
REE	10/11/2018	36.9	0.7%	12.8%	
					<p>-Hoạt động xuất khẩu phần mềm, động lực chính của phân khúc phát triển phần mềm đang tăng trưởng mạnh. Hầu hết các thị trường chính đều tăng trưởng gồm Nhật Bản, Mỹ, Châu Á Thái Bình Dương, Châu Âu. Kỳ vọng mảng XKPM tăng trưởng 25%</p>
FPT	9/6/2018	53.7	1.1%	46.3%	

					trong 3 năm tới.
					<p>-Mảng viễn thông dự kiến duy trì ổn định tăng trưởng 15% nhờ động lực tăng trưởng thuê bao và mảng truyền hình trả tiền bắt đầu có lãi từ năm 2020.</p> <p>-Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% tới 2020. Với EPS dự phóng 2019 xấp xỉ 3,116 đồng/cp, FPT đang giao dịch ở mức P/E hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng và so với trung bình các doanh nghiệp cùng ngành trong khu vực</p>
GMD	8/22/2018	28.35	-0.9%	17.1%	<p>- Hoạt động kinh doanh kỳ vọng tăng trưởng trở lại là động lực chính hỗ trợ cho sự phục hồi cổ phiếu, bên cạnh, câu chuyện về thoái vốn tại dự án bất động sản hoặc thông tin về thoái vốn của công ty.</p> <p>- Lợi nhuận kỳ vọng tăng trưởng trở lại; định giá dài hạn hấp dẫn. Dự án Nam Đình Vũ giai đoạn 1 đi vào hoạt động sẽ là động lực tăng trưởng doanh thu trong 2019 – 2020. Dự án hoàn thành tăng công suất xếp dỡ của GMD từ 1.250.000 teus lên 2.000.000 teus, tương ứng mức tăng 60%. Theo kế hoạch, tỷ lệ lấp đầy dự kiến trong 2019 là 80% và 100% trong 2020.</p> <p>- Lợi nhuận từ hoạt động logistic sẽ tăng trưởng với sự hỗ trợ từ đối tác CJ Logistic. Với sự tham gia sâu hơn của CJ Logistic, ban lãnh đạo công ty kỳ vọng mang lại động lực tăng trưởng tốt hơn cho mảng logistic.</p>
PVS	8/15/2018	20.5	-1.4%	19.2%	<p>-Mặc dù đã trải qua nhịp hồi phục mạnh từ đầu năm 2019, P/E của PVS vẫn đang thấp hơn tương đối so với P/E trung vị các công ty cùng ngành trong khu vực.</p> <p>-Với dự báo giá dầu duy trì ở mặt bằng trên 60USD/thùng, cao hơn nhiều so với mức hòa vốn bình quân của Việt Nam vào khoảng 55USD/thùng, hàng loạt các dự án dầu khí lớn sẽ được khởi động từ năm 2020 trở về sau.</p> <p>-Dự báo EPS cốt lõi 2019-2023 sẽ đạt tăng trưởng kép hàng năm 9.0% nhờ các dự án Sao Vàng – Đại Nguyệt, Gallaf, Lô B và Sư Tử Trắng – Giai đoạn 2 và mảng FSO ổn định.</p>

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được thu thập và phân tích dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính KBSV, KBSV không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của KBSV và có thể thay đổi mà không cần thông báo. KBSV không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của KBSV và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của KBSV. Khi sử dụng các nội dung đã được KBSV chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và 7 Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Sài Gòn

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180 - 192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 - Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 - Ext: 2276

Hotmail: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn

